

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Số: /UBND-CNN&XD

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thái Nguyên, ngày tháng 4 năm 2026

V/v tăng cường xử lý vi phạm  
phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi

Kính gửi:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn;
- Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Thái Nguyên;
- UBND các xã, phường.

Thực hiện Công văn số 3168/BNNMT-TL ngày 02/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc tăng cường xử lý vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; Để tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thực thi pháp luật trong quản lý, xử lý vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; bảo đảm chất lượng nước phục vụ sản xuất nông nghiệp; đặc biệt bảo đảm an toàn công trình thủy lợi trong mùa mưa lũ năm 2026, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường tăng cường chỉ đạo, tổ chức triển khai, thực hiện một số nội dung sau:

1. Giao Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn; Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Thái Nguyên

- Tiếp tục tổ chức thống kê, phân loại các hành vi vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; làm rõ tính chất, mức độ, nguyên nhân; xây dựng kế hoạch, đề xuất hướng xử lý và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định xử lý theo quy định, đặc biệt các vi phạm có tính chất nghiêm trọng, ảnh hưởng đến vận hành, an toàn công trình; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) định kỳ **trước ngày 25 hàng tháng**.

- Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt phương án cắm mốc chỉ giới công trình thủy lợi (ưu tiên thực hiện đối với các công trình có nguy cơ xảy ra vi phạm lấn, chiếm phạm vi bảo vệ); chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình trong việc công bố công khai mốc giới hành lang bảo vệ an toàn công trình và cắm mốc giới trên thực địa, bàn giao mốc giới cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình để quản lý theo quy định tại khoản 2 Điều 43 của Luật Thủy lợi; Thông tư số 08/2026/TT-BNNMT ngày 26/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chi tiết một số điều của Luật Thủy lợi.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và Sở Nông nghiệp và Môi trường nơi có công trình rà soát hiện trạng sử dụng đất trong phạm vi hành lang bảo vệ an toàn công trình, kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định tại Điều 48 Luật Thủy lợi và khoản 2 Điều 97 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ.

## 2. Giao Chủ tịch UBND các xã, phường

- Tổ chức thống kê, phân loại các hành vi vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; làm rõ tính chất, mức độ, nguyên nhân; xây dựng kế hoạch, xử lý vi phạm theo thẩm quyền, đặc biệt các vi phạm có tính chất nghiêm trọng, ảnh hưởng đến vận hành, an toàn công trình; tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) định kỳ **trước ngày 25 hàng tháng**.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình thủy lợi Bắc Kạn; Công ty TNHH MTV Khai thác thủy lợi Thái Nguyên và các cơ quan, đơn vị có liên quan ban hành Quy chế phối hợp xử lý vi phạm công trình thủy lợi trên địa bàn theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại văn bản trên; hoàn thành **trong tháng 4/2026**.

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ xử lý nguy cơ ô nhiễm nước trong công trình thủy lợi thuộc trách nhiệm, địa bàn quản lý theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường tại văn bản trên.

## 3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chỉ đạo các tổ chức khai thác công trình thủy lợi báo cáo, tổng hợp kết quả xử lý vi phạm; trường hợp hành vi vi phạm không được xử lý trong thời hạn theo quy định, Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm đôn đốc UBND cấp xã thực hiện xử lý và tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền; **định kỳ ngày 28 hàng tháng** báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện.

- Rà soát, đôn đốc hướng dẫn UBND các xã, phường, chủ đầu tư hạ tầng, làng nghề, chủ cơ sở triển khai các giải pháp tổ chức thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tại các khu đô thị, khu dân cư tập trung; nước thải từ các làng nghề, cơ sở chăn nuôi trên địa bàn tỉnh thực hiện theo quy định tại các Điều 56, 57 và 86 Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 và Nghị định số 46/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026); Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/8/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 98/2019/NĐ-CP ngày 27/12/2019).

- Rà soát, đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của công trình thủy lợi; trường hợp công trình thủy lợi không còn khả năng chịu tải thì không cấp phép xả thải theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Luật Bảo vệ môi trường.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra nhằm phát hiện, đấu tranh, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm gây ô nhiễm chất lượng nước trong công trình thủy lợi.

- Tăng cường công tác thông tin, truyền thông nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm của người dân và các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc bảo vệ môi trường, bảo đảm chất lượng nước trong công trình thủy lợi; sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện tốt công tác quản lý xả thải và thu gom chất thải trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

Căn cứ chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
  - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
  - Chi cục Thủy lợi và PCTT;
  - Trung tâm Thông tin tỉnh;
  - LĐ VP UBND tỉnh;
  - Lưu: VT, CNN&XD, TH, NC.
- Bachdt, 05/4/2026, CV07

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Loan**